

Tuần Giáo, ngày 02 tháng 11 năm 2023

Số: 11/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 12/2023/TLST-HN&GD ngày 18 tháng 10 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị **Lò Thị C**; sinh năm 1992; địa chỉ: Bản N, xã N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

2. Anh **Lò Văn Q**; sinh năm 1993; địa chỉ: Bản H, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 10 năm 2023, người yêu cầu gồm chị Lò Thị C và anh Lò Văn Q đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị C và anh Lò Văn Q chung sống như vợ chồng từ năm 2011, đến ngày 06/12/2012 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên, kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn của Ủy ban nhân dân xã C, huyện T ngày 06/12/2012, xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Lò Thị C và anh Lò Văn Q là hôn nhân hợp pháp, theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Trong quá trình chung sống anh chị sống hạnh phúc được 04 năm, sau đó nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, vợ chồng không cùng quan điểm sống, mâu thuẫn ngày càng trở

nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 01/2016 đến nay, nên chị Lò Thị C và anh Lò Văn Q đều thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[2] Về con chung: Chị Lò Thị C và anh Lò Văn Q có 01 người con chung; cháu Lò Duy T sinh ngày 06/12/2012. Anh chị thỏa thuận, khi ly hôn giao cháu Lò Duy T sinh ngày 06/12/2012 cho anh Lò Văn Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Lò Thị C và anh Lò Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng: Chị Lò Thị C, anh Lò Văn Q không có.

[4] Lệ phí sơ thẩm: Chị Lò Thị C tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm. Anh Lò Văn Q là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nhưng không có đơn đề nghị Tòa án miễn lệ phí dân sự sơ thẩm và anh Lò Văn Q nhất trí với việc chị Lò Thị C tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của chị Lò Thị C, anh Lò Văn Q là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị C và anh Lò Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lò Văn Q có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lò Duy T sinh ngày 06/12/2012 đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Lò Thị C và anh Lò Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh Lò Văn Q có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; chị Lò Thị C có nghĩa vụ, quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Chị Lò Thị C và anh Lò Văn Q có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng: Chị Lò Thị C, anh Lò Văn Q không có.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Chị Lò Thị C tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là: 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Lò Thị C đã nộp: 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001907 ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Việt Hương